

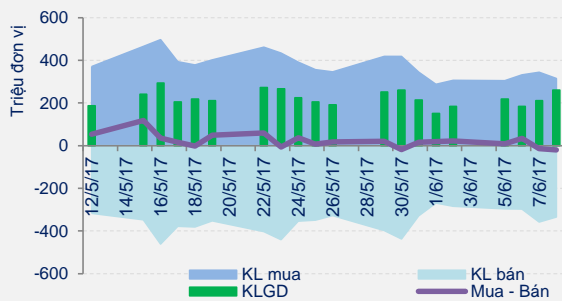
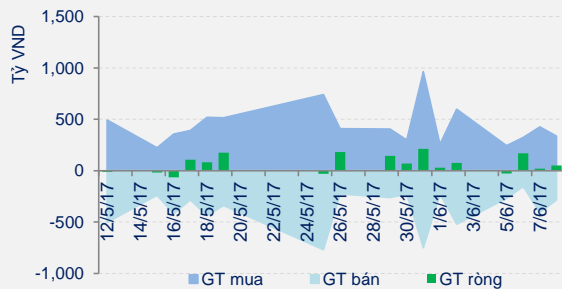
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

8/6/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	750.13	97.25
% Thay đổi	↓ -0.44%	↓ -0.23%
KLGD (CP)	260,549,204	93,295,338
GTGD (tỷ đồng)	5,009.63	1,050.95
Tổng cung (CP)	334,403,110	142,716,300
Tổng cầu (CP)	314,826,160	137,860,200

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,350,120	1,522,700
KL mua (CP)	7,933,260	1,660,100
GTmua (tỷ đồng)	336.16	21.34
GT bán (tỷ đồng)	286.45	13.57
GT ròng (tỷ đồng)	49.70	7.76

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.30%	11.4	2.1	#DIV/0!
Công nghiệp	↓ -1.43%	16.5	3.8	#DIV/0!
Dầu khí	↓ -0.30%	15.7	2.9	#DIV/0!
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.41%	18.6	4.3	#DIV/0!
Dược phẩm và Y tế	↑ 3.95%	15.5	2.6	#DIV/0!
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.29%	19.4	6.4	#DIV/0!
Ngân hàng	↓ -1.05%	14.7	1.8	#DIV/0!
Nguyên vật liệu	↓ -0.08%	8.9	1.9	#DIV/0!
Tài chính	↓ -0.08%	21.8	2.7	#DIV/0!
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -0.04%	12.1	2.2	#DIV/0!
VN - Index	↓ -0.44%	16.1	4.0	#DIV/0!
HNX - Index	↓ -0.23%	11.7	1.7	#DIV/0!

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Sau chuỗi tăng điểm liên tiếp từ đầu tuần đến giờ, thị trường chính thức có phiên điều chỉnh trở lại với mức giảm điểm vừa phải. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm 3,33 điểm (-0,44%) xuống 750,13 điểm; HNX-Index giảm 0,21 điểm (-0,22%) xuống 97,25 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tăng trưởng so với phiên trước đó với giá trị giao dịch đạt 5.965 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 337 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 2.146 tỷ đồng. VIC và EIB thỏa thuận lớn với tổng giá trị đạt gần 1.400 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là trung tính với 271 mã tăng, 102 mã tham chiếu, 261 mã giảm. Nhóm ngân hàng đã điều chỉnh trở lại trong phiên hôm nay, tạo nên áp lực giảm điểm mạnh lên chỉ số, chỉ có NVB (+1,1%) và STB (+2,6%) là còn duy trì được sắc xanh, các mã còn lại đều giảm điểm SHB (-1,4%), BID (-1,5%), MBB (-1%), ACB (-1,1%), VCB (-1%), CTG (-1,8%), EIB (-1,7%). Nhiều mã cổ phiếu trụ cột khác cũng giảm điểm làm cho giao dịch trên thị trường trở nên tiêu cực VNM (-0,3%), SAB (-0,5%), MSN (-1%); đáng chú ý ROS (-7%) giảm sàn xuống 113.300 đồng, khớp lệnh ít nhất từ lúc lên sàn với chỉ 97,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, vẫn có một số cổ phiếu lớn tăng điểm, phần nào chặn bớt đà giảm của thị trường VIC (+0,7%), KDC (+4,4%), NTP (+1,5%); đặc biệt DHG (+7%) tăng trần lên 119.900 đồng, khớp lệnh mạnh với hơn 500 nghìn cổ phiếu. Các cổ phiếu ngành dược khác cũng giao dịch tích cực DHT (+2,8%), IMP (+3,9%), DMC (+1,1%). Bộ đôi HAG (-4,1%) và HNG (-7%) tiếp tục bị bán mạnh và giảm điểm tiêu cực trong phiên hôm nay.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường đã có sự dừng chân nghỉ ngơi sau nhiều phiên tăng điểm liên tiếp trước đó. Mức giảm là vừa phải đi kèm với đó là thanh khoản khớp lệnh vẫn duy trì khá ổn định (đã loại bỏ thanh khoản của ROS) cho thấy phiên điều chỉnh này là điều tất yếu và không đáng lo ngại. Nhiều khả năng thị trường sẽ cần vài phiên tích lũy đi ngang để tạo mặt bằng giá vững chắc trước khi tiếp tục đi lên những mức điểm cao hơn. Biên độ dao động trong phiên cuối tuần được dự báo trong khoảng 747-755 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể áp dụng chiến lược mua thấp bán cao (buy low, sell high) trong giai đoạn này. Nhà đầu tư trung hạn và dài hạn khuyến nghị tiếp tục nắm giữ cổ phiếu cơ bản tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong năm nay, có thể tận dụng những nhịp điều chỉnh của thị trường để tích lũy thêm cổ phiếu.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

8/6/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm tiêu cực trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, tạo đáy trong phiên chiều tại 748,91 điểm. Từ khoảng 14h trở đi, lực cầu bắt đáy quay trở lại đã giúp thu hẹp phần nào mức giảm của chỉ số. Kết phiên, VN-Index giảm 3,33 điểm (-0,44%) xuống 750,13 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: ROS giảm 8.500 đồng, VCB giảm 400 đồng, CTG giảm 350 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC tăng 300 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong phiên sáng, với mức cao nhất trong phiên tại 97,93 điểm. Về chiều, giao dịch dần trở nên tiêu cực với áp lực bán ra tăng vọt, chạm đáy trong phiên tại 86,84 điểm. Từ khoảng 14h trở đi, lực cầu bắt đáy xuất hiện nâng đỡ phần nào chỉ số. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,21 điểm (-0,22%) xuống 97,25 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB giảm 300 đồng, PHP giảm 400 đồng, SHB giảm 100 đồng. Ở chiều ngược lại, NTP tăng 1.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 49,7 tỷ đồng tương ứng với 583 nghìn cổ phiếu. HPG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 19,4 tỷ đồng tương ứng với 617 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VNM với 17,9 tỷ đồng tương ứng với 116 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVD là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 19,9 tỷ đồng tương ứng với 1,4 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 13,21 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,4 triệu cổ phiếu. PVS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 8,3 tỷ đồng tương ứng với 500 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SHB với 5,9 tỷ đồng tương ứng với 810 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, DBC là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3,6 tỷ đồng tương ứng với 124,4 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Năm 2020 có ít nhất một triệu doanh nghiệp tư nhân, đóng góp 50% GDP

Đây là mục tiêu được ấn định trong Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index điều chỉnh trở lại sau 3 phiên tăng điểm liên tiếp trước đó. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 744-747 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 755 điểm (đỉnh phiên 7/6). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 727-739 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 694 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, VN-Index sẽ tiếp tục tích lũy đi ngang trong biên độ 747-755 điểm, chỉ số sẽ cần sự bứt phá ra khỏi mốc 755 điểm để xác nhận xu hướng tăng tiếp tục.

HNX-Index:



HNX-Index điều chỉnh trở lại sau 6 phiên tăng điểm liên tiếp trước đó. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 94,8-95,9 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 98 điểm (đỉnh phiên 7/6). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 91,2-93,4 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 85,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch cuối tuần, HNX-Index sẽ tiếp tục tích lũy đi ngang trong biên độ 96-98 điểm, chỉ số sẽ cần bứt phá ra khỏi mốc 98 điểm để xác nhận xu hướng tăng tiếp tục.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,4 - 36,48 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) không đổi ở chiều mua vào và giảm 80.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 5 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa VND và USD sáng 8/6 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.406 đồng, tăng 5 đồng so với hôm qua. Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.401, giảm 2 đồng so với phiên liền trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 4,58 USD/ounce tương ứng 0,35% xuống 1.288,28 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,03 điểm tương ứng 0,03% xuống 96,64 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1261 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.2976 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 109,8 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,32 USD tương ứng 0,67% lên 48,36 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,27 USD tương ứng 0,59% lên 45,99 USD/thùng.

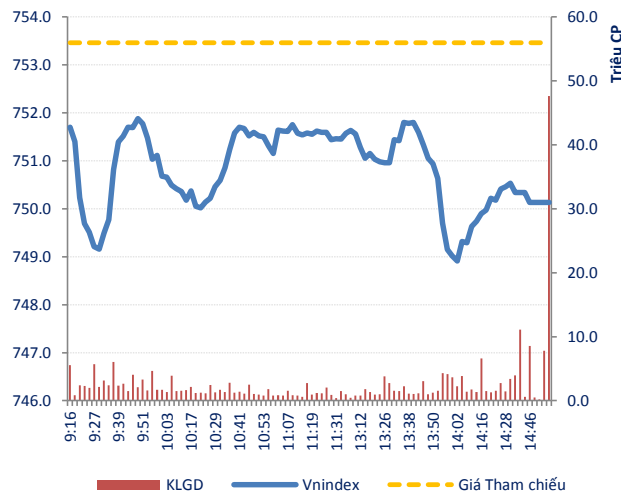
Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 7/6, chỉ số Dow Jones tăng 37,46 điểm tương ứng 0,18% lên 21.173,69 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 22,32 điểm tương ứng 0,36% lên 6.297,37 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 3,81 điểm tương ứng 0,16% lên 2.433,14 điểm.

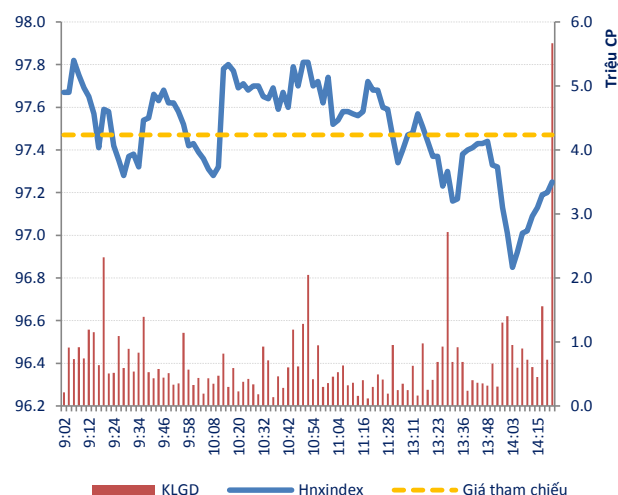


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

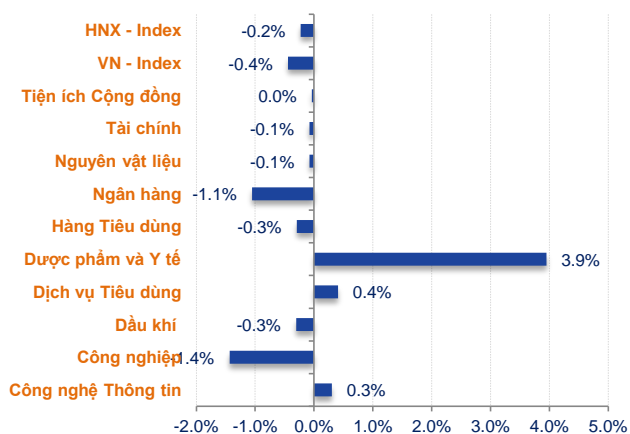
KLGD và VN-Index trong phiên



KLGD và HNX-Index trong phiên

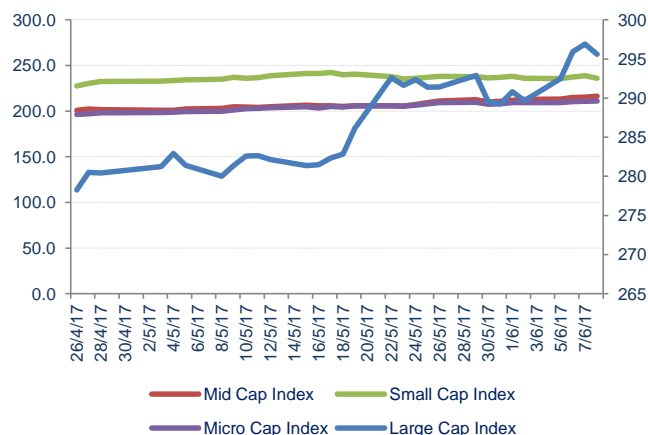


Biến động giá phân theo nhóm Ngành

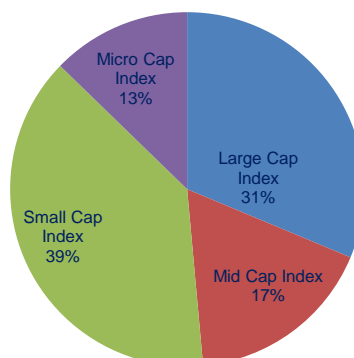


Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	617,200	PVD	1,357,330
2	KBC	428,910	HT1	273,990
3	STB	248,050	NVL	262,810
4	GAS	238,150	SSI	243,760
5	KDC	234,360	CSV	135,090

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DBC	124,400	SHB	810,000
2	VGC	59,600	PVS	500,000
3	PVG	38,700	VCG	101,600
4	BVS	30,000	VIT	100,000
5	CTS	29,500	TNG	78,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
EIB	12.00	11.80	↓ -1.67%	53,740,688
VIC	41.00	41.30	↑ 0.73%	17,914,881
FLC	7.26	7.15	↓ -1.52%	10,095,240
AMD	23.45	21.85	↓ -6.82%	8,796,570
KSA	2.30	2.46	↑ 6.96%	8,379,710

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.40	7.30	↓ -1.35%	12,993,829
CEO	11.60	11.60	→ 0.00%	7,471,570
KSK	1.60	1.50	↓ -6.25%	5,886,400
BII	3.70	4.00	↑ 8.11%	4,010,270
HUT	12.10	12.40	↑ 2.48%	2,874,318

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
EMC	20.00	21.40	1.40	↑ 7.00%
FCM	5.58	5.97	0.39	↑ 6.99%
CTF	21.50	23.00	1.50	↑ 6.98%
KSA	2.30	2.46	0.16	↑ 6.96%
DHG	112.10	119.90	7.80	↑ 6.96%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VCR	4.00	4.40	0.40	↑ 10.00%
LM7	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
PHC	18.10	19.90	1.80	↑ 9.94%
STP	7.10	7.80	0.70	↑ 9.86%
PIV	22.50	24.70	2.20	↑ 9.78%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ROS	121.80	113.30	-8.50	↓ -6.98%
HNG	10.20	9.49	-0.71	↓ -6.96%
TNT	5.20	4.84	-0.36	↓ -6.92%
TNI	9.82	9.14	-0.68	↓ -6.92%
NAV	7.41	6.90	-0.51	↓ -6.88%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PSE	13.00	11.70	-1.30	↓ -10.00%
VC3	27.50	24.80	-2.70	↓ -9.82%
G20	3.10	2.80	-0.30	↓ -9.68%
VE1	8.40	7.60	-0.80	↓ -9.52%
PPY	13.50	12.30	-1.20	↓ -8.89%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
EIB	53,740,688	3.1%	343	34.4	1.1
VIC	17,914,881	3250.0%	641	64.5	4.2
FLC	10,095,240	12.7%	1,715	4.2	0.5
AMD	8,796,570	5.2%	651	33.6	2.0
KSA	8,379,710	0.7%	75	32.9	0.2

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	12,993,829	7.4%	888	8.2	0.6
CEO	7,471,570	11.8%	1,734	6.7	1.0
KSK	5,886,400	0.3%	26	56.7	0.1
BII	4,010,270	1.5%	155	25.8	0.4
HUT	2,874,318	18.1%	2,529	4.9	0.9

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
EMC	↑ 7.0%	1.1%	120	177.7	2.0
FCM	↑ 7.0%	6.8%	929	6.4	0.5
CTF	↑ 7.0%	12.6%	1,502	15.3	2.0
KSA	↑ 7.0%	0.7%	75	32.9	0.2
DHG	↑ 7.0%	26.4%	5,600	21.4	3.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VCR	↑ 10.0%	2.4%	209	21.1	0.5
LM7	↑ 10.0%	1.0%	120	27.5	0.3
PHC	↑ 9.9%	9.2%	1,786	11.1	1.1
STP	↑ 9.9%	2.2%	412	18.9	0.4
PIV	↑ 9.8%	8.5%	915	27.0	2.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	617,200	39.1%	5,944	5.3	1.2
KBC	428,910	7.4%	1,363	11.9	1.0
STB	248,050	1.8%	233	59.1	1.1
GAS	238,150	18.9%	4,115	13.5	2.6
KDC	234,360	19.1%	5,526	8.4	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DBC	124,400	17.6%	4,854	6.0	0.9
VGC	59,600	14.0%	1,979	9.8	1.4
PVG	38,700	3.1%	439	16.2	0.5
BVS	30,000	7.0%	1,492	12.2	0.8
CTS	29,500	9.7%	1,128	9.7	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	222,926	44.5%	6,991	22.0	9.0
VCB	136,355	14.7%	2,000	19.0	2.7
SAB	122,485	34.0%	7,255	26.3	9.8
VIC	108,937	3.9%	641	64.5	4.2
GAS	106,191	18.9%	4,115	13.5	2.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	25,732	10.7%	1,514	17.2	1.8
VCS	9,960	50.6%	12,032	13.8	6.2
SHB	8,170	7.4%	888	8.2	0.6
VCG	8,039	6.8%	1,129	16.1	1.3
PVS	7,460	8.1%	2,150	7.8	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KAC	3.26	1.3%	141	196.1	2.3
CDO	3.20	6.1%	669	5.4	0.3
PPI	3.17	-2.3%	(252)	-	0.3
NVT	3.07	0.7%	69	52.9	0.5
AAA	2.99	19.0%	3,392	9.4	1.9

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NDF	5.25	-6.7%	(698)	-	1.6
VGP	4.30	9.4%	1,910	15.1	1.4
DPC	4.24	6.3%	1,090	17.4	1.1
CMI	3.40	-30.3%	(2,955)	-	0.6
SEB	3.35	28.6%	5,507	5.7	1.9



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
